

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **15** tháng 10 năm 2021

Số: **3588** /QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; trung tâm ngoại ngữ, tin học; cơ sở giáo dục, đơn vị hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Căn cứ Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cường chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;

Căn cứ Quyết định số 447/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Bộ Y tế ban hành hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Căn cứ Công văn số 6666/BYT-MT ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Bộ Y tế về hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ quan, đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 3201/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về tiếp tục kiểm soát, điều chỉnh các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 và từng bước phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2699/TTr-GDDT ngày 09 tháng 10 năm 2021 và ý kiến của Sở Y tế tại Công văn số 7403/SYT-NVY ngày 09 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; trung tâm ngoại ngữ, tin học; cơ sở giáo dục, đơn vị hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1371/QĐ/BCĐ ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các sở, ngành liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã - thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TTTU; TT HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: Các PCVP;
- Phòng VX, TH, KT;
- Lưu: VT, (VX-TH). **11**

**KT. TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**



**PHÓ CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Lê Hòa Bình**



BỘ TIÊU CHÍ

Đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19
đối với cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
(Ban hành kèm theo Quyết định **3588** /QĐ-BCĐ ngày **15** tháng 10 năm 2021
của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố)

I. BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

1. Tiêu chí thành phần 1 (TP1): Giáo viên, cán bộ, nhân viên làm việc trực tiếp tại cơ sở giáo dục phải có mã QR xanh có thể hiện lịch sử tiêm chủng của ứng dụng Y tế HCM hoặc Sổ sức khỏe điện tử hoặc PC-COVID; trường hợp không có mã QR xanh, xuất trình giấy tờ sau: (1) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 06 tháng, hoặc (2) Đã tiêm chủng đủ liều vắc xin phòng COVID-19, hoặc (3) Đã tiêm mũi 1 đối với vắc xin phòng COVID-19 tiêm hai mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm.

- Tỷ lệ 100%:

: Đạt.

- Tỷ lệ dưới 100%:

: Không đạt.

2. Tiêu chí thành phần 2 (TP2): Số lượng trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên tập trung tối đa trong một thời điểm tại cơ sở giáo dục mầm non

2.1. Trường mầm non

Số nhóm, lớp và số trẻ trong mỗi nhóm, lớp theo quy định của ngành y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đảm bảo số lượng theo quy định

: Đạt.

- Vượt quá số lượng theo quy định

: Không đạt.

2.2. Nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục

- Dưới 15 người

: Đạt.

- Từ 15 người trở lên

: Không đạt.

3. Tiêu chí thành phần 3 (TP3): Khoảng cách trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên trong phòng chăm sóc, giáo dục trẻ, phòng làm việc từ 1m trở lên và khoảng cách trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên ngoài phòng chăm sóc, giáo dục trẻ, phòng làm việc từ 2m trở lên

- Thực hiện đúng : **Đạt.**
- Có thời điểm không thực hiện đúng : **Không đạt.**

4. Tiêu chí thành phần 4 (TP4): Trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên thường xuyên rửa tay với xà phòng hoặc nước sát khuẩn trước khi vào lớp; có dụng cụ ăn uống sạch riêng biệt cho mỗi người; thực hiện vệ sinh khử khuẩn đồ chơi, bàn ghế, sàn nhà, nhà vệ sinh, khu vực trò chơi ngoài trời đúng quy định

- 01 vòi rửa tay có xà phòng/10 người và mỗi phòng chăm sóc, giáo dục trẻ, phòng làm việc đều có đủ nước rửa tay sát khuẩn và mỗi người có dụng cụ ăn uống sạch riêng biệt; thực hiện vệ sinh khử khuẩn đồ chơi, bàn ghế, sàn nhà, nhà vệ sinh, khu vực trò chơi ngoài trời đúng quy định : **Đạt.**

- Không đủ 01 vòi rửa tay có xà phòng/10 người hoặc có phòng chăm sóc, giáo dục trẻ hay phòng làm việc không đủ nước rửa tay sát khuẩn hoặc có người không có dụng cụ ăn uống sạch riêng biệt hoặc không thực hiện vệ sinh khử khuẩn đồ chơi, bàn ghế, sàn nhà, nhà vệ sinh, khu vực trò chơi ngoài trời đúng quy định : **Không đạt.**

5. Tiêu chí thành phần 5 (TP5): Giáo viên, cán bộ, nhân viên đeo khẩu trang khi làm việc tại cơ sở giáo dục (trừ khi ăn, uống)

- Tất cả giáo viên, cán bộ, nhân viên thực hiện đúng : **Đạt.**
- Có giáo viên, cán bộ, nhân viên thực hiện không đúng : **Không đạt.**

6. Tiêu chí thành phần 6 (TP6): Trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ, khai báo y tế khi vào trường/phòng chăm sóc, giáo dục trẻ và được phân luồng, đảm bảo đi một chiều khi vào trường/phòng chăm sóc, giáo dục trẻ và ra về

- Tất cả trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ, khai báo y tế khi vào trường/phòng học và được phân luồng, đảm bảo đi một chiều khi vào trường/phòng học và ra về : **Đạt.**

- Có trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên không được kiểm tra nhiệt độ hoặc không khai báo y tế khi vào trường/phòng học hoặc không được phân luồng, đảm bảo đi một chiều khi vào trường/phòng học và ra về : **Không đạt.**

7. Tiêu chí thành phần 7 (TP7): Phòng chăm sóc, giáo dục trẻ, phòng cách ly và phương án phòng, chống dịch COVID-19

- Phòng chăm sóc, giáo dục trẻ thông khí tốt và có phòng cách ly đúng quy định và đã tổ chức diễn tập phương án phòng, chống dịch COVID-19 khi có trường hợp nhiễm COVID-19 tại đơn vị : **Đạt.**

- Phòng chăm sóc, giáo dục trẻ không thông khí tốt hoặc không có phòng cách ly đúng quy định hoặc chưa tổ chức diễn tập phương án phòng, chống dịch COVID-19 khi có trường hợp nhiễm COVID-19 tại đơn vị : **Không đạt.**

8. Tiêu chí thành phần 8 (TP8): Tổ An toàn COVID-19

- Thành lập các Tổ An toàn COVID-19 và tổ chức làm việc hàng ngày tại đơn vị : **Đạt.**

- Không thành lập các Tổ An toàn COVID-19 hoặc không tổ chức làm việc hàng ngày tại đơn vị : **Không đạt.**

9. Tiêu chí thành phần 9 (TP9): Tổ chức hoạt động bán trú, căn tin, xe đưa rước

- Không tổ chức hoạt động hoặc tổ chức hoạt động bán trú, căn tin, xe đưa rước đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định : **Đạt.**

- Tổ chức hoạt động bán trú hoặc căn tin hoặc xe đưa rước có thời điểm không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định : **Không đạt.**

10. Tiêu chí thành phần 10 (TP10): Cơ sở giáo dục mầm non tổ chức hoạt động sau 16 giờ 30 phút

- Không tổ chức hoạt động hoặc tổ chức hoạt động sau 16 giờ 30 phút đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định : **Đạt.**

- Tổ chức hoạt động sau 16 giờ 30 phút có thời điểm không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định : **Không đạt.**

II. ĐÁNH GIÁ

- Đạt 8 - 10 tiêu chí thành phần: Mức độ an toàn cao (cơ sở giáo dục được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ);

- Đạt 6 - 7 tiêu chí thành phần: Mức độ an toàn (cơ sở giáo dục được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; trong vòng 48h phải khắc phục các tiêu chí thành phần không đạt để đạt ít nhất 8 tiêu chí thành phần);

- Đạt dưới 6 tiêu chí thành phần: Chưa đảm bảo an toàn (cơ sở giáo dục không được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; phải khắc phục các tiêu chí thành phần không đạt để đạt ít nhất 6 tiêu chí thành phần mới được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ)./.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG,
CHỐNG DỊCH COVID-19



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ TIÊU CHÍ

Đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19
đối với cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
(Ban hành kèm theo Quyết định **3588** /QĐ-BCĐ ngày **15** tháng 10 năm 2021
của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố)

I. BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

1. Tiêu chí thành phần 1 (TP1): Giáo viên, cán bộ, nhân viên làm việc trực tiếp tại cơ sở giáo dục phải có mã QR xanh có thể hiện lịch sử tiêm chủng của ứng dụng Y tế HCM hoặc Sổ sức khỏe điện tử hoặc PC-COVID; trường hợp không có mã QR xanh, xuất trình giấy tờ sau: (1) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 06 tháng, hoặc (2) Đã tiêm chủng đủ liều vắc xin phòng COVID-19, hoặc (3) Đã tiêm mũi 1 đối với vắc xin phòng COVID-19 tiêm hai mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm

- Tỷ lệ 100%

: Đạt.

- Tỷ lệ dưới 100%

: Không đạt.

2. Tiêu chí thành phần 2 (TP2): Số lượng học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên tập trung tối đa trong một thời điểm tại cơ sở giáo dục phổ thông

Số lớp và số học sinh trong mỗi lớp theo số lượng quy định của ngành y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đảm bảo số lượng theo quy định

: Đạt.

- Vượt quá số lượng theo quy định

: Không đạt.

3. Tiêu chí thành phần 3 (TP3): Khoảng cách học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên trong phòng học, phòng thi, phòng làm việc từ 1m trở lên và khoảng cách học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên ngoài phòng học, phòng thi, phòng làm việc từ 2m trở lên

- Thực hiện đúng

: Đạt.

- Có thời điểm không thực hiện đúng

: Không đạt.

4. Tiêu chí thành phần 4 (TP4): Học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên thường xuyên rửa tay với xà phòng hoặc nước sát khuẩn trước khi vào lớp, có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt cho mỗi người; thực hiện vệ sinh khử khuẩn bàn ghế, sàn nhà, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi tập đúng quy định

- 01 vòi rửa tay có xà phòng/30 người và mỗi phòng học, phòng làm việc đều có đủ nước rửa tay sát khuẩn, mỗi người có dụng cụ uống nước sạch

riêng biệt và thực hiện vệ sinh khử khuẩn bàn ghế, sàn nhà, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi tập (nếu có) đúng quy định : **Đạt.**

- Không đủ 01 vòi rửa tay có xà phòng/30 người hoặc có phòng học hay phòng làm việc không có đủ nước rửa tay sát khuẩn hoặc có người không có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt hoặc không thực hiện vệ sinh khử khuẩn bàn ghế, sàn nhà, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi tập (nếu có) đúng quy định : **Không đạt.**

5. Tiêu chí thành phần 5 (TP5): Học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên đeo khẩu trang khi làm việc, học tập tại cơ sở giáo dục (trừ khi ăn, uống)

- Tất cả học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên thực hiện đúng: **Đạt.**

- Có học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên thực hiện không đúng: **Không đạt.**

6. Tiêu chí thành phần 6 (TP6): Học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ, khai báo y tế khi vào trường/phòng học và được phân luồng, đảm bảo đi một chiều khi vào trường/phòng học và ra về

- Tất cả học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ, khai báo y tế khi vào trường/phòng học và được phân luồng, đảm bảo đi một chiều khi vào trường/phòng học và ra về : **Đạt.**

- Có học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên không được kiểm tra nhiệt độ hoặc không khai báo y tế khi vào trường/phòng học hoặc không được phân luồng, đảm bảo đi một chiều khi vào trường/phòng học và ra về : **Không đạt.**

7. Tiêu chí thành phần 7 (TP7): Phòng học, phòng thi, phòng cách ly và phương án phòng, chống dịch COVID-19

- Phòng học, phòng thi thông khí tốt và phòng cách ly đúng quy định và đã tổ chức diễn tập phương án phòng, chống dịch COVID-19 khi có trường hợp nhiễm COVID-19 tại đơn vị : **Đạt.**

- Phòng học, phòng thi không thông khí tốt hoặc phòng cách ly không đúng quy định hoặc chưa tổ chức diễn tập phương án phòng, chống dịch COVID-19 khi có trường hợp nhiễm COVID-19 tại đơn vị : **Không đạt.**

8. Tiêu chí thành phần 8 (TP8): Tổ An toàn COVID-19

- Thành lập các Tổ An toàn COVID-19 và tổ chức làm việc hàng ngày tại đơn vị : **Đạt.**

- Không thành lập các Tổ An toàn COVID-19 hoặc không tổ chức làm việc hàng ngày tại đơn vị : **Không đạt.**

9. Tiêu chí thành phần 9 (TP9): Tổ chức hoạt động bán trú, căn tin, xe đưa rước

- Không tổ chức hoạt động hoặc tổ chức hoạt động bán trú, căn tin, xe đưa rước đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định : **Đạt.**

- Tổ chức hoạt động bán trú hoặc căn tin hoặc xe đưa rước có thời điểm không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định : **Không đạt.**

10. Chỉ số thành phần 10 (TP10): Cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức hoạt động nội trú

- Không tổ chức hoạt động hoặc tổ chức hoạt động nội trú đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định **: Đạt.**

- Tổ chức hoạt động nội trú có thời điểm không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định **: Không đạt.**

II. ĐÁNH GIÁ

- Đạt 8 - 10 tiêu chí thành phần: Mức độ an toàn cao (cơ sở giáo dục được tổ chức hoạt động dạy học);

- Đạt 6 - 7 tiêu chí thành phần: Mức độ an toàn (cơ sở giáo dục được tổ chức hoạt động dạy học; trong vòng 48h phải khắc phục các tiêu chí thành phần không đạt để đạt ít nhất 8 tiêu chí thành phần);

- Đạt dưới 6 tiêu chí thành phần: Chưa đảm bảo an toàn (cơ sở giáo dục không được tổ chức hoạt động dạy học; phải khắc phục các tiêu chí thành phần không đạt để đạt ít nhất 6 tiêu chí thành phần mới được tổ chức hoạt động dạy học)./.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG,
CHỐNG DỊCH COVID-19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ TIÊU CHÍ

**Đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19
đối với trung tâm ngoại ngữ, tin học; cơ sở giáo dục, đơn vị hoạt động
giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

(Ban hành kèm theo Quyết định **3588** /QĐ-BCĐ ngày **15** tháng 10 năm 2021
của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố)

I. BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ (Đạt - Không đạt)

1. Tiêu chí thành phần 1 (TP1): Giáo viên, cán bộ, nhân viên làm việc trực tiếp tại trung tâm, cơ sở phải có mã QR xanh có thể hiện lịch sử tiêm chủng của ứng dụng Y tế HCM hoặc Sổ sức khỏe điện tử hoặc PC-COVID; trường hợp không có mã QR xanh, xuất trình giấy tờ sau: (1) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 06 tháng, hoặc (2) Đã tiêm chủng đủ liều vắc xin phòng COVID-19, hoặc (3) Đã tiêm mũi 1 đối với vắc xin phòng COVID-19 tiêm hai mũi ít nhất 14 ngày sau tiêm

- Tỷ lệ 100%

: **Đạt.**

- Tỷ lệ dưới 100%

: **Không đạt.**

2. Tiêu chí thành phần 2 (TP2): Số lượng học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên tập trung tối đa trong một thời điểm tại trung tâm, cơ sở.

- Số lớp và số học viên trong mỗi lớp dưới 50% số lượng tối đa theo quy mô được duyệt khi cấp phép

: **Đạt.**

- Số lớp hoặc số học viên trong mỗi lớp từ 50% số lượng tối đa theo quy mô được duyệt khi cấp phép

: **Không đạt.**

3. Tiêu chí thành phần 3 (TP3): Khoảng cách học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên trong phòng học, phòng thi, phòng làm việc từ 1m trở lên và khoảng cách học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên ngoài phòng học, phòng thi, phòng làm việc từ 2m trở lên

- Thực hiện đúng

: **Đạt.**

- Có thời điểm không thực hiện đúng

: **Không đạt.**

4. Tiêu chí thành phần 4 (TP4): Học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên thường xuyên rửa tay với xà phòng hoặc nước sát khuẩn trước khi vào lớp, có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt cho mỗi người; thực hiện vệ sinh khử khuẩn

bàn ghế, sàn nhà, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi tập đúng quy định

- 01 vòi rửa tay có xà phòng/30 người và mỗi phòng học, phòng làm việc đều có đủ nước rửa tay sát khuẩn, mỗi người có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt và thực hiện vệ sinh khử khuẩn bàn ghế, sàn nhà, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi tập (nếu có) đúng quy định : **Đạt.**

- Không đủ 01 vòi rửa tay có xà phòng/30 người hoặc có phòng học hay phòng làm việc không có đủ nước rửa tay sát khuẩn hoặc có người không có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt hoặc không thực hiện vệ sinh khử khuẩn bàn ghế, sàn nhà, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi tập (nếu có) đúng quy định : **Không đạt.**

5. Tiêu chí thành phần 5 (TP5): Học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên đeo khẩu trang khi làm việc, học tập tại trung tâm, cơ sở (trừ khi ăn, uống)

- Tất cả học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên thực hiện đúng: **Đạt.**

- Có học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên thực hiện không đúng: **Không đạt.**

6. Tiêu chí thành phần 6 (TP6): Học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ, khai báo y tế khi vào trung tâm, cơ sở/phòng học và được phân luồng, đảm bảo đi một chiều khi vào trung tâm, cơ sở/phòng học và ra về

- Tất cả học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ, khai báo y tế khi vào trung tâm, cơ sở/phòng học và được phân luồng, đảm bảo đi một chiều khi vào trung tâm, cơ sở/phòng học và ra về : **Đạt.**

- Có học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên không được kiểm tra nhiệt độ hoặc không khai báo y tế khi vào trung tâm, cơ sở/phòng học hoặc không được phân luồng, đảm bảo đi một chiều khi vào trung tâm, cơ sở/phòng học và ra về : **Không đạt.**

7. Tiêu chí thành phần 7 (TP7): Phòng học, phòng thi, phòng cách ly và phương án phòng, chống dịch COVID-19

- Phòng học, phòng thi thông khí tốt và phòng cách ly đúng quy định và đã tổ chức diễn tập phương án phòng, chống dịch COVID-19 khi có trường hợp nhiễm COVID-19 tại trung tâm, cơ sở : **Đạt**

- Phòng học, phòng thi không thông khí tốt hoặc phòng cách ly không đúng quy định hoặc chưa tổ chức diễn tập phương án phòng, chống dịch COVID-19 khi có trường hợp nhiễm COVID-19 tại trung tâm, cơ sở: **Không đạt.**

8. Tiêu chí thành phần 8 (TP8): Tổ An toàn COVID-19

- Thành lập các Tổ An toàn COVID-19 và tổ chức làm việc hàng ngày tại trung tâm, cơ sở : **Đạt.**

- Không thành lập các Tổ An toàn COVID-19 hoặc không tổ chức làm việc hàng ngày tại trung tâm, cơ sở : **Không đạt.**

9. Tiêu chí thành phần 9 (TP9): Tổ chức hoạt động căn tin, xe đưa rước

- Không tổ chức hoạt động hoặc tổ chức hoạt động căn tin, xe đưa rước đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định **: Đạt.**

- Tổ chức hoạt động căn tin hoặc xe đưa rước có thời điểm không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định **: Không đạt.**

II. ĐÁNH GIÁ

- Đạt 8-9 tiêu chí thành phần: Mức độ an toàn cao (trung tâm, cơ sở được tổ chức hoạt động dạy học);

- Đạt 6-7 tiêu chí thành phần: Mức độ an toàn (trung tâm, cơ sở được tổ chức hoạt động dạy học; trong vòng 48h phải khắc phục các tiêu chí thành phần không đạt để đạt ít nhất 8 tiêu chí thành phần);

- Đạt dưới 6 tiêu chí thành phần: Chưa đảm bảo an toàn (trung tâm, cơ sở không được tổ chức hoạt động dạy học; phải khắc phục các tiêu chí thành phần không đạt để đạt ít nhất 6 tiêu chí thành phần mới được tổ chức hoạt động dạy học)/.